

PHỤ LỤC II:
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Gửi kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ ưu tiên	Nội dung thực hiện chủ yếu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm chủ yếu
1	Chuẩn hóa và số hóa danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2026–2030	Rà soát, chuẩn hóa thông tin danh mục dự án; cập nhật quy hoạch, địa điểm, quy mô, nhu cầu sử dụng đất, hạ tầng và tình trạng pháp lý; xây dựng dữ liệu số và hồ sơ giới thiệu dự án phục vụ xúc tiến đầu tư.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Từ năm 2026; cập nhật hằng năm	Danh mục và thông tin dự án được chuẩn hóa, cập nhật; dữ liệu số và hồ sơ dự án phục vụ xúc tiến đầu tư.
2	Rà soát, xây dựng và ban hành Quy định về trình tự, trách nhiệm phối hợp giải quyết thủ tục đầu tư và quản lý dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Rà soát Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 và cập nhật các quy định mới của pháp luật về đầu tư, đất đai, đấu thầu, xây dựng, bảo vệ môi trường, lâm nghiệp, quy hoạch, nhà ở, kinh doanh bất động sản và quy định pháp luật có liên quan; xây dựng quy trình phối hợp liên thông từ giai đoạn đề xuất dự án, chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn/chấp thuận nhà đầu tư, thực hiện thủ tục đất đai, quy hoạch, môi trường, xây dựng đến giai đoạn triển khai, giám sát và đưa dự án vào hoạt động.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan liên quan	2026–2027	Quyết định ban hành Quy định mới về trình tự, trách nhiệm phối hợp giải quyết thủ tục đầu tư và quản lý dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành, phù hợp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh

STT	Chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ ưu tiên	Nội dung thực hiện chủ yếu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm chủ yếu
3	Chuẩn bị quỹ đất, hạ tầng và hồ sơ pháp lý cho các dự án trọng điểm	Rà soát quy hoạch, đất đai, hiện trạng sử dụng đất, nhu cầu giải phóng mặt bằng, hạ tầng kết nối và các điều kiện pháp lý liên quan; ưu tiên chuẩn bị các dự án có khả năng triển khai sớm.	Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì hợp phần đất đai; Sở Tài chính chủ trì tổng hợp danh mục và mức độ sẵn sàng của dự án	Sở Xây dựng; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; các sở chuyên ngành; Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắc Lắc; UBND các xã, phường và cơ quan liên quan	2026–2030	Thông tin quỹ đất, hạ tầng và hồ sơ pháp lý của các dự án trọng điểm được rà soát, hoàn thiện theo tiến độ; nâng mức độ sẵn sàng của dự án.
4	Kế hoạch phát triển hạ tầng liên kết cao nguyên – ven biển, logistics, khu kinh tế, khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh	Rà soát, xác định các công trình, dự án hạ tầng ưu tiên nhằm tăng kết nối giữa khu vực cao nguyên và ven biển; phát triển logistics, hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp và các đầu mối giao thông, dịch vụ hỗ trợ đầu tư.	Sở Xây dựng chủ trì hợp phần hạ tầng kết nối; Sở Công Thương chủ trì hợp phần logistics; Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắc Lắc chủ trì nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi quản lý	Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; các sở, ngành; UBND các địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan	2026–2030	Kế hoạch/danh mục hạ tầng ưu tiên; các dự án kết nối, logistics, hạ tầng Khu kinh tế Nam Phú Yên và hạ tầng khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và cụm công nghiệp được cụ thể hóa, tổ chức triển khai theo thẩm quyền.
5	Chương trình xúc tiến đầu tư gắn với ngành, chuỗi giá trị và nhà đầu tư mục tiêu	Xây dựng chương trình xúc tiến hàng năm theo ngành, lĩnh vực, chuỗi giá trị và địa bàn; lựa chọn đối tác, nhà đầu tư mục tiêu; tổ chức xúc tiến trực tiếp, trực tuyến và làm việc chuyên sâu với nhà đầu tư.	Sở Tài chính	Các sở chuyên ngành; Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắc Lắc; UBND các xã, phường; hiệp hội doanh nghiệp; cơ quan đại diện, tổ chức xúc tiến và đơn vị liên quan	Hàng năm, 2026–2030	Chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm; danh sách đối tác, nhà đầu tư mục tiêu; các hoạt động xúc tiến chuyên đề và kết quả tiếp cận nhà đầu tư.

STT	Chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ ưu tiên	Nội dung thực hiện chủ yếu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm chủ yếu
6	Kế hoạch hỗ trợ nhà đầu tư chiến lược, hỗ trợ sau cấp phép và hiện thực hóa các cam kết đầu tư	Phân loại, theo dõi các nhà đầu tư, dự án trọng điểm; hỗ trợ giải quyết thủ tục, đất đai, giải phóng mặt bằng, xây dựng, môi trường và các khó khăn phát sinh; theo dõi, thúc đẩy các biên bản ghi nhớ, chủ trương khảo sát và cam kết đầu tư chuyển thành dự án thực tế. Xây dựng Bản đồ số xúc tiến đầu tư tích hợp quy hoạch, hiện trạng sử dụng đất và hạ tầng giao thông để nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận thông tin từ xa mà không cần qua nhiều bước trung gian	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắc Lắc; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; UBND các xã, phường có dự án và cơ quan liên quan	Thường xuyên; rà soát định kỳ	Danh mục nhà đầu tư, dự án trọng điểm được theo dõi; kế hoạch hỗ trợ; kết quả xử lý vướng mắc; tiến độ hiện thực hóa các cam kết đầu tư.